

UBND XÃ GIA VIỄN
TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN ME

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79/QĐ-THCS

Gia Viễn, ngày 15 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2025 CỦA TRƯỜNG THCS THỊ TRẦN ME

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư 90/2018/TT-BTC sửa đổi thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 970/QĐ-UBND ngày 03/10/2025 của UBND xã Gia Viễn về việc cấp ngân sách nhà nước năm 2025.

Căn cứ Thông báo số 677/UBND – KT ngày 03/10/2025 của UBND xã Gia Viễn về việc cấp kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ, chế độ, chính sách.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2025 của trường THCS Thị trấn Me (theo biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, văn phòng và các đơn vị liên quan thuộc và trực thuộc nhà trường thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu :VT, ...

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Đặng Đức Minh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Trường THCS Thị trấn Me

Chương :822

BỔ SUNG DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 70/QĐ-THCS, ngày 15/10/2025 của hiệu trưởng trường THCS Thị trấn Me)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Học phí	
	Học phí THCS	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí cải cách tiền lương	
c	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	768.820.000
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	768.820.000
	Tiết kiệm 10% thực hiện cải cách tiền lương	
	Kinh phí ngân sách sử dụng trong năm	768.820.000
-	<i>Kinh phí thực hiện chế độ chính sách đối với trẻ mầm non, học sinh phổ thông, phụ cấp ưu đãi giảng dạy người khuyết tật kỳ I năm học 2025-2026 tại đơn vị</i>	396.367.000
	Kinh phí hỗ trợ giáo viên dạy trẻ khuyết tật	160.367.000
	Kinh phí hỗ trợ chi phí học tập	6.000.000
	Kinh phí miễn giảm học phí theo Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ	230.000.000
-	<i>Kinh phí tiền lương, phụ cấp, trợ cấp, tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP</i>	372.453.000

